

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/ HNGĐ - ST

Ngày: 23-8-2022

*(V/v tranh chấp hôn nhân
và gia đình)*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cường.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Quang
Ông Cụt Xuân Ninh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 54/2022/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022 về tranh chấp hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐST - HNGĐ ngày 05/8/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hà Thị H, sinh năm 1986 (Có mặt).

Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

2. Bị đơn: Anh Vi Văn N, sinh năm 1990 (Có mặt).

Địa chỉ: Bản C, xã Y, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Tại đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 7 năm 2022 và các bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Hà Thị H trình bày:***

- Về tình cảm: Chị H và anh Vi Văn N kết hôn tự nguyện đăng ký tại UBND xã Y, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An vào ngày 15 ngày 7 năm 2011. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống tại bản C, xã Y, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc đến khoảng năm 2017 thì bắt đầu mâu thuẫn, nguyên nhân do anh N nghiện ma túy, vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau . Vợ chồng bắt đầu ly thân từ năm 2018 đến nay. Vì vậy, chị H làm đơn đề nghị giải quyết cho chị được ly hôn với anh N.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống chị H và anh N có 02 (Hai) con chung là cháu Vi Hà Ánh N, sinh ngày 01/9/2010 và cháu Vi Hà Gia Đ, sinh ngày 07/7/2017. Hiện nay, cả hai cháu đang sống cùng chị H tại Bản N, xã M, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Nếu ly hôn thì chị H đề nghị giao cả hai cháu cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và chưa yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị H và anh N tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ: Chị H và anh N không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã nhiều lần tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ đối với bị đơn anh Vi Văn N nhưng anh N vẫn vắng mặt không có lý do. Hiện nay, anh N đã có mặt tại phiên tòa.

Tại phiên tòa bị đơn anh Vi Văn N trình bày:

-Về tình cảm: Anh N đồng ý với chị H về điều kiện, thời gian kết hôn nhưng về nguyên nhân mâu thuẫn thì anh N cho rằng do chị H đi xuất khẩu lao động. Nay chị H yêu cầu ly hôn thì anh N đồng ý ly hôn.

-Về con chung: Anh N đồng ý với chị H về việc vợ chồng có 2 người con chung là cháu Vi Hà Ánh N, sinh ngày 01/9/2010 và cháu Vi Hà Gia Đ, sinh ngày 07/7/2017. Nếu ly hôn thì anh N có nguyện vọng nuôi cháu Vi Hà Gia Đ và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

-Về tài sản chung: : Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ: Vợ chồng không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên chị không yêu cầu tòa án giải quyết

Theo biên bản lấy lời khai của cháu Vi Hà Ánh N trình bày: Cháu N có nguyện vọng ở với chị H.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát phát biểu việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đúng thời hạn, không có vi phạm gì; Việc xét xử tại phiên tòa đảm bảo, đúng theo quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Về quan hệ hôn nhân cho Chị H được ly hôn với anh N; Về con chung: Giao cháu Vi Hà Ánh N và cháu Vi Hà Gia Đ cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh N; Về tài sản chung, nợ chung: Chị H không yêu cầu tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết:

Vụ án thuộc trường hợp tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; bị đơn anh Vi Văn N có hộ khẩu thường trú và cư trú tại bản C, xã Y, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An do đó Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An thụ lý và giải quyết là phù hợp theo quy định tại Điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Hà Thị H và anh Vi Văn N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An vào ngày 15/7/2011. Thời điểm kết hôn Chị H, anh N đều đã đủ điều kiện kết hôn vì vậy đây là hôn nhân hợp pháp. Theo nguyên đơn chị Hà Thị H trình bày thì sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh N nghiện ma túy, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau và vợ chồng bắt đầu ly thân từ năm 2018 đến nay. Từ đó có cơ sở khẳng định, tình trạng hôn nhân của Chị H và anh N đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Hà Thị H được ly hôn anh Vi Văn N.

[2.2] Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 02 (*Hai*) con chung là cháu Vi Hà Ánh N, 01/9/2010 và cháu Vi Hà Gia Đ, sinh ngày 07/7/2017. Hiện nay cả hai cháu đều sống cùng Chị H tại bản N, xã M, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An và chị H có nguyện vọng nuôi dưỡng cả hai cháu đến khi trưởng thành, không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung. Anh N có nguyện vọng nuôi cháu Vi Hà Gia Đ và không yêu cầu chị H yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy anh N là người từng nghiện ma túy và tháng 6 năm 2022 vừa đi cai nghiện về, hiện tại anh N đang đi làm ăn xa. Đồng thời theo nguyện vọng của cháu N thì cháu muốn ở với chị H, cháu Đ tuổi còn nhỏ cần được ở với mẹ. Vì vậy theo khoản 2 điều 81 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Anh Vi Văn N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[2.3] Về quan hệ tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về nợ: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0010627 ngày 10/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

[4] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo lên toà án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Hà Thị H được ly hôn với anh Vi Văn N.

2. Về con chung: Giao Vi Hà Ánh N, sinh ngày 01/9/2010 và cháu Vi Hà Gia Đ, sinh ngày 07/7/2017 cho chị Hà Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh N.

Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết

4. Về nợ: Không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Chị Hà Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0010627 ngày 10/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo lên toà án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS Tương Dương;
- UBND xã Y;
- Chi cục THADS huyện Tương Dương;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Cường